

## 移工專案引進計畫問答集

# Bộ Hỏi-Đáp về Kế hoạch nhập cảnh Lao động nước ngoài theo phương án

110.11.11

### 壹、總則篇

## PHẦN I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### 問題一：自何時可專案自國外引進移工？

#### Câu hỏi 1: Khi nào có thể nhập LĐNN theo phương án?

回答：自專案引進計畫實施日至 111 年 6 月 30 日止，專案辦理移工引進，但須視各移工來源國配合防疫措施情形，分別開放該國引進移工。另實施時間如經指揮官指示，得延長、變更或提前終止專案計畫各階段之實施。

Đáp: Từ khi Kế hoạch nhập LĐNN theo phương án được thực thi cho đến hết ngày 30/6/2022, có thể tiến hành nhập LĐNN theo phương án, nhưng phải xem tình hình hợp tác phòng dịch của nước xuất khẩu lao động để mở cửa cho nhập lao động của nước đó. Ngoài ra, trong thời gian thực thi kế hoạch này, nếu nhận được chỉ thị của Chỉ huy trưởng Trung tâm Chỉ đạo và Phòng chống dịch Trung ương ( CECC ) như kéo dài thời hạn thực thi, thay đổi hay chấm dứt phương án trước thời hạn thì phải tuân thủ chấp hành.

### 問題二：專案引進開放哪些工作類別的移工？

#### Câu hỏi 2: LĐNN làm những công việc nào được mở cửa nhập cảnh theo phương án?

回答：現行各工作類別(產業類及家庭類)的移工均為專案開放引進對象。

Đáp: Các loại công việc hiện hành (loại hình sản xuất và gia đình) đều là đối tượng được mở cửa nhập LĐNN theo phương án.

### 問題三：專案引進移工是否有限制國籍？

#### Câu hỏi 3: Nhập LĐNN theo phương án có hạn chế quốc tịch hay không?

**回答：**

**Đáp:**

一、現行各來源國的移工均為專案開放對象，因專案涉及移工來源工當地防疫，須視各移工來源國配合防疫措施情形，分別開放該國引進移工。

1. Đối tượng mở cửa của phương án là LĐNN của tất cả các nước đang cung cấp nguồn nhân lực lao động. Vì phương án có liên quan đến vấn đề phòng dịch tại nước xuất khẩu lao động nên phải xem sự phối hợp chính sách phòng dịch của nước đó như thế nào mới mở cửa nhập lao động của nước đó.

二、因印尼政府防疫工作已準備就緒，將首先開放印尼移工入境，本部將持續溝通協商泰國、菲律賓及越南等其他來源國，視各來源國準備情形再行發布。

2. Do chính phủ Indonesia đã chuẩn bị hoàn tất công tác phòng chống dịch bệnh nên sẽ ưu tiên mở cửa nhập lao động Indonesia. Bộ Lao động sẽ tiếp tục trao đổi, thương lượng với các nước: Thái Lan, Philippines và Việt Nam, xem công tác chuẩn bị của các nước này như thế nào rồi mới công bố.

**問題四：何謂移工專案引進計畫？雇主如何申請？**

**Câu hỏi 4: Chính sách nhập LĐNN theo phương án là gì? Chủ thuê đăng ký như thế nào?**

**回答：**

**Đáp:**

一、勞動部為兼顧國內產業經濟發展與照顧需求，在落實檢疫及篩檢等防疫措施的前提下，已報經疫情指揮中心同意分兩階段專案引進移工，並視疫情發展滾動檢討計畫內容，以紓緩國內產業及照顧用人需求。

1. Bộ Lao động cân nhắc đến sự phát triển kinh tế của các ngành nghề và

nhu cầu chăm sóc trong nước, dưới tiền đề các biện pháp phòng chống dịch bệnh như kiểm dịch, kiểm tra sàng lọc được thực hiện đầy đủ, đã báo cáo và được CECC đồng ý nhập LĐNN theo phương án với 2 giai đoạn, đồng thời tùy theo diễn biến của dịch bệnh linh động thảo luận nội dung chính sách nhằm giải quyết nhu cầu nhân lực cho ngành sản xuất và nhu cầu chăm sóc trong nước.

二、移工專案引進計畫所引進之移工，由雇主至勞動部入出國移工機場關懷服務網站(<https://fwas.wda.gov.tw/>)申請集中檢疫床位，並依照「因應 COVID-19 專案引進外國人申請入境順位評分表」(以下簡稱積分制)進行計分，並以總分排序依序入境。

2. LĐNN nhập cảnh Đài Loan thông qua kế hoạch nhập LĐNN theo phương án sẽ do chủ thuê đăng ký giường kiểm dịch tập trung qua Website của Trung tâm hỗ trợ LĐNN xuất-nhập cảnh tại sân bay (<http://fwas.wda.gov.tw>), đồng thời căn cứ theo “Thang điểm đánh giá mức độ ưu tiên lao động nước ngoài nhập cảnh theo phương án ứng phó dịch COVID-19” (sau đây gọi tắt là cơ chế tích điểm) tiến hành tính điểm và sẽ sắp xếp thứ tự nhập cảnh theo tổng số điểm đạt được.

**問題五：移工專案引進計畫與之前自國外引進移工有何差別？**

**Câu hỏi 5: Kế hoạch nhập LĐNN theo phương án có điểm khác biệt gì so với chính sách nhập LĐNN trước đây?**

回答：配合國內防疫需求，本次計畫於原移工引進流程中強化國內外防疫機制，並報經指揮中心 110 年 11 月 2 日同意，相關重點如下：

**Đáp:** Phối hợp nhu cầu phòng chống dịch bệnh trong nước, kế hoạch lần này nhằm tăng cường cơ chế phòng chống dịch bệnh trong và ngoài nước trong quá trình nhập LĐNN vốn có, đồng thời báo cáo và đã được CECC đồng ý vào ngày 2/11/2021 với các điểm trọng yếu như sau:

(一)加強國外防疫措施：協調來源國減少移工海外訓練機構同時段的訓練人數及住宿人數。並要求移工進入國外訓練所受訓

前 3 日及登機前 72 小時均應 PCR 檢驗，各移工來源國 PCR 檢驗機構名單至多 50 家，且須經指揮中心事前同意。另移工於出國登機前 72 小時應 1 人 1 室隔離。

(1) Tăng cường biện pháp phòng chống dịch bệnh ngoài nước: thương lượng nước xuất khẩu lao động giảm bớt số lượng người lao động tham gia huấn luyện cùng khung thời gian tại các đơn vị tập huấn LĐNN tại hải ngoại và số lượng người ở ký túc xá. Đồng thời yêu cầu LĐNN phải thực hiện xét nghiệm PCR 3 ngày trước khi vào đơn vị tập huấn ở hải ngoại và 72 giờ trước khi lên máy bay. Danh sách các đơn vị xét nghiệm PCR của nước xuất khẩu lao động nhiều nhất chỉ được 50 đơn vị và các đơn vị này phải nhận được sự đồng ý của CECC. Ngoài ra, 72 tiếng đồng hồ trước khi LĐNN lên máy bay xuất ngoại thì lao động này phải được cách ly 1 người 1 phòng.

(二) 強化國內防疫措施：採分階段方式辦理防疫措施，第 1 階段引進移工全數採集中檢疫，檢疫結束銜接自主健康管理，續住集中檢疫所。第 2 階段將視第 1 階段執行成效，放寬產業類移工檢疫得至防疫旅宿、自主健康管理須至指定地點。

(2) Tăng cường biện pháp phòng chống dịch bệnh trong nước: áp dụng phương thức phân giai đoạn thực thi biện pháp phòng, chống dịch. Giai đoạn thứ 1, tất cả LĐNN nhập cảnh đều áp dụng biện pháp kiểm dịch tập trung, sau khi kết thúc thời gian kiểm dịch, tiến hành tự theo dõi sức khỏe, tiếp tục ở tại khu kiểm dịch tập trung. Giai đoạn 2 sẽ xem xét hiệu quả của giai đoạn 1 như thế nào để nới rộng biện pháp kiểm dịch cho LĐNN làm việc trong các ngành sản xuất được đến khách sạn phòng dịch để cách ly kiểm dịch, đến giai đoạn tự theo dõi sức khỏe thì phải đến nơi được chỉ định để thực hiện.

(三) 購買商業保險：雇主應事先購買商業保險，以支應移工確診隔離醫療費用。

(2) Mua bảo hiểm thương mại: Chủ thuê phải mua bảo hiểm thương mại trước để chi trả phí điều trị khi LĐNN mắc Covid-19 phải cách ly điều trị.

**問題六：移工專案引進計畫分為 2 階段有何差異？**

**Câu hỏi 6: Có gì khác biệt khi kế hoạch nhập LĐNN theo phương án được chia làm 2 giai đoạn?**

回答：移工入境前之防疫措施於 2 階段均相同，差別在於移工入境後之檢疫及自主健康管理措施，分別說明如下：

**Đáp:** Hai giai đoạn thực thi biện pháp phòng, chống dịch trước khi LĐNN nhập cảnh không có gì khác biệt, chỉ khác ở biện pháp kiểm dịch và tự theo dõi khỏe khi LĐNN nhập cảnh, cụ thể như sau:

一、第 1 階段：自開放專案引進移工日至 111 年 2 月 14 日止。移工入境後一律採集中檢疫，檢疫結束銜接自主健康管理，續住集中檢疫所，並配合集中檢疫所之出入規範。

1. Giai đoạn 1: Từ khi mở cửa thực thi kế hoạch nhập LĐNN theo phương án cho đến ngày 14/2/2022. LĐNN sau khi nhập cảnh đều áp dụng biện pháp kiểm dịch tập trung, sau khi kết thúc thời gian kiểm dịch tiếp tục ở tại khu kiểm dịch tập trung tiến hành tự theo dõi sức khỏe, đồng thời phối hợp quy định ra vào của khu kiểm dịch tập trung.

二、第 2 階段：自 111 年 2 月 15 日至 111 年 6 月 30 日止。將視第 1 階段執行成效，放寬產業類檢疫得至防疫旅宿、自主健康管理須至指定地點。

2. Giai đoạn 2: Từ 15/2/2022 đến 30/6/2022. Sẽ xem xét hiệu quả chấp hành giai đoạn 1 như thế nào, nới rộng biện pháp kiểm dịch cho LĐNN làm việc trong các ngành sản xuất được đến khách sạn phòng dịch để cách ly kiểm dịch, đến giai đoạn tự theo dõi sức khỏe thì phải đến nơi được chỉ định để thực hiện.

**問題七：依專案計畫引進之移工有優先順序嗎？**

**Câu hỏi 7: Nhập LĐNN theo phương án có thứ tự ưu tiên hay không?**

**回答：**依移工專案引進計畫所引進之移工，須依照積分制計分，並以總分排序依序入境。

**Đáp:** Theo kế hoạch nhập LĐNN theo phương án căn cứ cơ chế tích điểm và sẽ sắp xếp thứ tự nhập cảnh theo tổng số điểm đạt được.

**問題八：積分制出現計分相同情形，該如何決定順位？**

**Câu hỏi 8: Cơ chế tích điểm xuất hiện tình trạng đạt cùng số điểm thì thứ tự sẽ được xếp như thế nào?**

**回答：**順位係由電腦系統依據所填寫積分結果自動計算，如得分相同者，將以簽證日期先後排序，如簽證日期亦相同則由系統以隨機方式抽籤決定。

**Đáp:** Sự xếp hạng sẽ do hệ thống máy tính tự động tính toán dựa trên số điểm đã điền. Nếu có người cùng số điểm, sẽ lấy ngày ký thị thực trước sau để xếp thứ tự, nếu ngày ký thị thực giống nhau thì sẽ tiến hành bốc thăm ngẫu nhiên bằng máy tính để quyết định.

**問題九：不同工作類別的移工都在一起評分嗎？**

**Câu hỏi 9: Có phải tất cả các LĐNN không cùng ngành nghề đều phải tính điểm?**

**回答：**考量家庭類與產業類工作性質特殊性，本次移工分別計分，並分開計算總分排序。

**Đáp:** Cân nhắc tính chất công việc đặc thù của lao động làm việc trong gia đình và trong ngành sản xuất, lần này sẽ áp dụng thang điểm riêng cho LĐNN và cũng tính tổng số điểm riêng để sắp xếp thứ tự ưu tiên.

**問題十：積分制包括哪些項目？**

**Câu hỏi 10: Cơ chế tích điểm bao gồm những hạng mục nào?**

**回答：**產業類移工之計分項目分為是否接種 COVID-19 疫苗、來源國疫情狀況、移工住宿地點環境；家庭類移工計分項目則分為是否接種 COVID-19 疫苗及來源國疫情狀況。詳細評分內容請參閱評分表。

**Đáp:** Hạng mục tính điểm của LĐNN làm việc trong ngành sản xuất bao gồm: đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 hay chưa, tình hình dịch bệnh của nước xuất khẩu lao động, môi trường ở của LĐNN. Hạng mục tính điểm của LĐNN làm việc trong gia đình bao gồm: đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19 hay chưa và tình hình dịch bệnh của nước xuất khẩu lao động. Hãy tham khảo bảng thang điểm để biết được nội dung tính điểm chi tiết.

## 貳、 雇主篇

### PHẦN II . Chủ thuê

問題一：移工入境前，雇主需要辦理哪些防疫措施？

**Câu hỏi 1: Trước khi LĐNN nhập cảnh, chủ thuê cần thực hiện những biện pháp phòng, chống dịch nào?**

回答：雇主應於移工入境前為移工購買商業保險，且產業類(含機構類)之雇主，應依雇主聘僱外國人許可及管理辦法第 19 條規定安排移工入境後之住宿地點，並於引進移工前，由當地勞工主管機關事前查核，確認移工居住地點之房間型態、每房住宿人數，及符合本部「因應嚴重特殊傳染性肺炎雇主聘僱移工指引：移工工作、生活及外出管理注意事項」(以下簡稱雇主指引)規定，並由當地勞工主管機關備查。

**Đáp:** Trước khi LĐNN nhập cảnh, chủ thuê phải mua bảo hiểm thương mại cho LĐNN. Và chủ thuê thuộc ngành sản xuất (bao gồm cả đơn vị dịch vụ xã hội, tức là làm việc trong các viện dưỡng lão, cơ sở y tế) phải sắp xếp nơi ở của LĐNN sau khi nhập cảnh theo Điều 19 của Biện pháp quản lý và Giấy phép sử dụng lao động nước ngoài dành cho chủ thuê. Và trước khi nhập LĐNN sẽ do cơ quan chủ quản lao động địa phương xét duyệt, xác nhận nơi ở của LĐNN có phòng như thế nào, số người ở trong 1 phòng và phù hợp quy định “Hướng dẫn chủ thuê tuyển dụng LĐNN ứng phó bệnh viêm phổi COVID 19: những điều cần chú ý trong quản lý công việc, đời sống và tình hình đi ra ngoài của LĐNN” của Bộ Lao động (dưới đây gọi tắt là Hướng dẫn chủ thuê), đồng thời do cơ quan chủ quản lao động địa phương lưu trữ để sau này tham khảo.

問題二：哪些雇主要申請移工居住地點事前查核？申請程序為何？

**Câu hỏi 2: Chủ thuê nào cần nộp đơn xin xét duyệt nơi ở của LĐNN trước khi nhập lao động? Quy trình đăng ký như thế nào?**

回答：

Đáp:

- 一、產業類(含機構類)移工之雇主須辦理移工居住地點事前查核，家庭類工作(家庭看護工及家庭幫傭)移工之雇主則無須查核居



住地點。

1. Chủ thuê LĐNN làm việc trong các đơn vị sản xuất (bao gồm cả đơn vị dịch vụ xã hội) cần làm thủ tục xin xét duyệt nơi ở của LĐNN trước, còn chủ thuê của LĐNN loại công việc gia đình (khán hộ công gia đình và giúp việc gia đình) thì không cần xét duyệt nơi cư ngụ.

二、移工取得來臺簽證後，雇主應先向當地勞工主管機關申請事前查核，並經備查後，即可至本部入出國移工機場關懷服務網上傳相關證明，申請移工入境。

2. LĐNN sau khi xin được visa Đài Loan, chủ thuê phải nộp đơn lên cơ quan chủ quản lao động địa phương xin xét duyệt và sau khi được điều tra làm rõ thì có thể đăng nhập Website của Trung tâm hỗ trợ LĐNN xuất - nhập cảnh tại các sân bay, tải lên các giấy tờ chứng minh liên quan để đăng ký cho LĐNN nhập cảnh.

**問題三：移工居住地點事前查核包括哪些項目？**

**Câu hỏi 3: Việc xét duyệt nơi ở của LĐNN trước khi nhập cảnh bao gồm những hạng mục nào?**

**回答：**查核項目包括住宿使用空間、住宿房間類型及人數，另居住地點應符合雇主指引及外國人生活照顧服務計畫書規定。

**Đáp:** Hạng mục xét duyệt bao gồm không gian sử dụng của ký túc xá, loại hình phòng của ký túc xá và số người; ngoài ra nơi ở phải phù hợp quy định trong Hướng dẫn chủ thuê và Sổ kế hoạch phục vụ chăm sóc đời sống người nước ngoài.

**問題四：移工居住地點事前查核不合格或填寫不實有何處罰？**

**Câu hỏi 4: Xét duyệt nơi ở của LĐNN trước khi nhập cảnh không phù hợp quy định hoặc khai báo không đúng sự thật thì sẽ bị phạt như thế nào?**

**回答：**移工居住地點事前查核不合格者將無法引進移工；另雇主未確實填寫檢查表，依就業服務法相關規定，將處罰鍰及廢止聘僱移工名額。仲介公司未確實填寫檢查表，依就業服務法相關規定，將處罰鍰及停業處分。

**Đáp:** Xét duyệt nơi ở của LĐNN trước khi nhập cảnh không phù hợp quy định thì không thể nhập LĐNN; ngoài ra nếu chủ thuê điền vào bản kiểm tra không đúng sự thật, căn cứ theo quy định liên quan của Luật Dịch vụ việc làm, sẽ phạt tiền và đình chỉ hoạt động.

**問題五：**雇主於移工入境前應為其購買商業保險，保費由誰支付？

**回答：** Chủ thuê mua bảo hiểm thương mại cho LĐNN trước khi LĐNN nhập cảnh, ai sẽ chi trả phí bảo hiểm này?

一、 雇主聘僱人數 4 人以下：由移工擔任要保人及被保險人，並出具委任書授權雇主代理投保，由雇主全額無償墊付保費並放棄保費請求權。

1. Chủ thuê tuyển dụng từ 4 lao động trở xuống: Do LĐNN đảm nhiệm người mua bảo hiểm và người được bảo hiểm và đưa giấy ủy quyền, ủy thác chủ thuê mua bảo hiểm, chủ thuê ứng trước toàn bộ phí mua bảo hiểm và hủy bỏ quyền đòi lại phí mua bảo hiểm.

二、 雇主聘僱人數 5 人以上：由雇主擔任投保單位，移工擔任被保險人，雇主為移工購買團體保險並負擔保費。

2. Chủ thuê tuyển dụng từ 5 lao động trở lên: Do chủ thuê đảm nhiệm là đơn vị mua bảo hiểm, LĐNN là người được bảo hiểm. Chủ thuê mua bảo hiểm đoàn thể cho LĐNN và phụ trách đóng phí bảo hiểm.

**問題六：**雇主於移工入境前為其購買商業保險，於支付保費後，是否可向移工請求償還保費或移工工資扣除？

**Câu hỏi 6:** Chủ thuê mua bảo hiểm thương mại cho LĐNN trước khi LĐNN nhập cảnh, sau khi đóng phí bảo hiểm, có thể yêu cầu LĐNN hoàn

**trả phí bảo hiểm hoặc trừ vào tiền lương của LĐNN hay không?**

**Trả:** 僱主應為移工購買商業保險，並由僱主全額無償墊付保費並放棄保費請求權，不得向移工請求償還或不得以工資抵扣。如僱主直接自工資扣除，將涉違反就業服務法第 57 條第 9 款與僱主聘僱外國人許可及管理辦法第 43 條規定，可處以罰鍰 6 萬至 30 萬元，並廢止許可。

**Đáp:** Chủ thuê phải mua bảo hiểm thương mại cho LĐNN, đồng thời chủ thuê phải ứng trước toàn bộ phí mua bảo hiểm và hủy bỏ quyền đòi lại phí đóng bảo hiểm, không được yêu cầu LĐNN hoàn trả cũng không được trừ vào tiền lương. Nếu chủ thuê trực tiếp khấu trừ tiền lương, sẽ vi phạm quy định khoản 9 Điều thứ 57 Luật Dịch vụ việc làm và Điều 43 Giấy phép sử dụng người nước ngoài của chủ thuê và biện pháp quản lý, có thể phạt từ 60.000 - 300.000 Đài tệ, đồng thời hủy bỏ Giấy phép cho thuê lao động.

**問題七：雇主要如何申請移工入境？**

**Câu hỏi 7:** Chủ thuê phải làm thế nào để đăng ký cho LĐNN nhập cảnh?

**Trả:** 僱主申請移工入境，須於移工入境前至入出國移工機場關懷服務網站登錄入境移工基本資料，並上傳移工施打 COVID-19 疫苗證明文件等。

**Đáp:** Để đăng ký cho LĐNN nhập cảnh, trước khi LĐNN nhập cảnh chủ thuê cần đăng nhập vào Website của Trung tâm hỗ trợ LĐNN xuất - nhập cảnh tại sân bay, điền thông tin cơ bản của LĐNN, đồng thời tải lên giấy tờ chứng minh LĐNN đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19.

**問題八：移工入境該如何取得集中檢疫床位？**

**Câu hỏi 8:** Làm sao để đăng ký giường tại khu kiểm dịch tập trung khi LĐNN nhập cảnh?

**Trả:** 僱主於移工入境前，至入出國移工機場關懷服務網站登錄入境移工基本資料，並上傳移工 COVID-19 疫苗施打證明，系統將依據移工

完整接種疫苗、移工來源國疫情確診狀況、產業類移工再依日後住宿地點環境給予不同分數，積分越高越優先入境，積分相同者，則以簽證日期先後順序，簽證日期相同者，則採抽籤方式。

**Đáp:** Trước khi LĐNN nhập cảnh, chủ thuê cần phải đăng nhập vào Website của Trung tâm hỗ trợ LĐNN xuất - nhập cảnh tại sân bay để điền thông tin cơ bản của LĐNN, đồng thời tải lên giấy tờ chứng minh LĐNN đã tiêm vắc-xin phòng COVID-19. Hệ thống sẽ căn cứ theo các mục như LĐNN tiêm phòng đầy đủ, tình hình dịch bệnh tại nước xuất khẩu lao động, LĐNN làm việc tại các đơn vị sản xuất sẽ căn cứ theo môi trường ở sau khi nhập cảnh mà cho thang điểm khác nhau, tích điểm càng cao thì càng được ưu tiên nhập cảnh. Người có cùng điểm thì đánh giá dựa trên ngày ký thị thực, nếu ngày ký thị thực giống nhau thì sẽ áp dụng hình thức bốc thăm để quyết định.

**問題九：產業類及家庭類移工入境人數如何配置？**

**Câu hỏi 9: Số lượng LĐNN nhập cảnh làm việc tại đơn vị sản xuất và diện gia đình sẽ được phân phối như thế nào?**

**回答：**本部將依衛生福利部調撥之集中檢疫床位，產業類及家庭類入境移工人數原則採 1:1 配置引進，必要時視情形彈性調整。

**Đáp:** Bộ Lao động sẽ căn cứ theo số giường trong khu kiểm dịch tập trung do Bộ Y tế và Phúc lợi phân chia, trên nguyên tắc sẽ áp dụng tỷ lệ 1:1 để nhập LĐNN diện sản xuất và diện gia đình, khi cần thiết sẽ linh động điều chỉnh tùy theo tình hình.

**問題十：雇主在第 1 階段移工入境後，需要辦理哪些防疫措施？**

**Câu hỏi 10: Sau khi LĐNN nhập cảnh trong giai đoạn 1 thì chủ thuê cần phải thực hiện những biện pháp phòng, chống dịch nào?**

**回答：**

**Đáp:**

一、檢疫及自主健康管理：一律集中檢疫。檢疫結束銜接自主健康管理，續住集中檢疫所，並配合集中檢疫所之出入規範。

1. Kiểm dịch và tự theo dõi sức khỏe: Tất cả đều kiểm dịch tập trung. Sau khi kết thúc thời gian kiểm dịch sẽ tiếp tục tự theo dõi sức khỏe và vẫn phải tiếp tục ở tại khu kiểm dịch tập trung, đồng thời phối hợp quy định ra vào của khu kiểm dịch tập trung.

二、PCR 及快篩：移工於機場入境時及檢疫結束前各辦理 1 次 PCR(共計應辦理 2 次 PCR 檢驗，另自主健康管理期間辦理 1 次快篩。

2.Xét nghiệm PCR và xét nghiệm nhanh: LĐNN sẽ được xét nghiệm PCR ngay sau khi nhập cảnh tại sân bay và sau khi kết thúc thời gian kiểm dịch (tổng cộng phải xét nghiệm PCR 2 lần ), ngoài ra phải thực hiện xét nghiệm nhanh 1 lần trong thời gian tự theo dõi sức khỏe.

**問題十一：移工檢疫費用及自主健康管理之相關費用？由誰負擔？**

**Câu hỏi 11: Chi phí kiểm dịch và tự theo dõi sức khỏe của LĐNN là bao nhiêu? Ai là người chi trả chi phí này?**

**回答：**

**Đáp:**

一、檢疫費用及自主健康管理入住本部指定地點費用

1. Chi phí kiểm dịch và nơi ở tự theo dõi sức khỏe do Bộ Lao động chỉ định

(一)家庭類及機構類移工：由雇主負擔，本部並定額補助每人每日新臺幣 750 元。持有我國居留許可出境後重入國者，亦同 (1)LĐNN diện gia đình và đơn vị dịch vụ xã hội (làm việc trong các viện dưỡng lão, cơ sở y tế) : do chủ thuê chi trả. Bộ Lao động sẽ trợ cấp 750 Đài tệ/ người/ ngày. Người có thẻ cư trú của Đài Loan tái nhập cảnh, cũng như vậy.

(二)產業類(不含機構類)移工：由雇主負擔。持有我國居留許可出境後重入國者，亦同。

( 2 ) LĐNN làm việc trong ngày sản xuất (không bao gồm diện làm việc trong các đơn vị dịch vụ xã hội) : do chủ thuê chi trả. Người có thẻ cư trú của Đài Loan tái nhập cảnh, cũng như vậy.

## 二、檢疫後之 PCR 費用

### 2. Phí xét nghiệm PCR sau thời gian kiểm dịch

(一) 集中檢疫者：由政府支應。

(1) Người kiểm dịch tập trung: do chính phủ chi trả.

(二) 入住本部指定地點或自行選擇其他防疫旅宿居家檢疫者：  
檢疫費用由政府支應。但檢驗人員前往防疫旅宿衍生之其他費用，由雇主負擔。

(2) Người vào ở tại nơi Bộ Lao động chỉ định hay tự chọn khách sạn kiểm dịch, kiểm dịch tại nhà: chi phí kiểm dịch do chính phủ chi trả. Tuy nhiên, chi phí chi trả cho nhân viên kiểm dịch đến khách sạn hay nơi kiểm dịch và các chi phí phát sinh khác sẽ do chủ thuê chi trả.

## 三、自主健康管理期間快篩費用

### 3. Phí xét nghiệm nhanh trong thời gian tự theo dõi sức khỏe

(一) 續住集中檢疫所者：由政府支應。

(1) Người tiếp tục ở tại khu kiểm dịch tập trung: do chính phủ chi trả.

(二) 入住本部指定地點者：由雇主負擔。

(2) Người ở nơi Bộ Lao động chỉ định: do chủ thuê chi trả

## 四、前往本部指定地點之交通費用

### 4. Phí giao thông đến nơi ở kiểm dịch do Bộ Lao động chỉ định

(一) 家庭類移工：由政府安排及支應。

(1) LĐNN diện gia đình: do chính phủ sắp xếp và chi trả.

(二) 產業類(不含機構類)移工：由雇主自行安排及負擔費用。

(2) LĐNN làm việc trong ngày sản xuất (không gồm diện làm việc trong các đơn vị dịch vụ xã hội) : do chủ thuê tự sắp xếp và trả phí.

**問題十二：移工於自主健康管理期間，雇主須否給付其工資？**

**Câu hỏi 12: Trong thời gian LĐNN tự theo dõi sức khỏe, chủ thuê có phải trả lương cho lao động hay không?**

**回答：**自主健康管理期間續住集中檢疫所，為雇主同意專案引進的條件之一，移工雖無出勤給付勞務，惟仍應屬依勞動契約約定，照付工資。如未履行給付工資，產業類雇主將以違反勞動基準法第 22 條第 2 項規定、家庭類雇主將以違反雇主聘僱外國人許可及管理辦法第 43 條第 4 項工資未全額給付規定論處。

**Đáp:** Trong thời gian tiếp tục ở tại khu kiểm dịch tập trung tự theo dõi sức khỏe là một trong những điều kiện mà chủ thuê đồng ý nhập LĐNN theo phương án, tuy LĐNN không thể làm việc trong thời gian này, nhưng vẫn phải chiếu theo giao kết trong hợp đồng lao động, trả lương cho họ. Nếu không trả lương, chủ thuê trong ngành sản xuất sẽ vi phạm quy định tại khoản 2 Điều thứ 22 Luật lao động cơ bản, còn chủ thuê diện gia đình thì sẽ vi phạm quy định khoản 4 Điều 43 không trả lương đầy đủ trong biện pháp quản lý và Giấy phép tuyển dụng LĐNN.

## 參、移工篇

### Phần III. Lao động nước ngoài

**問題一：移工自何時可以入境？**

#### **Câu hỏi 1: Lao động nước ngoài khi nào được nhập cảnh?**

**回答：**自專案引進計畫實施日至 111 年 6 月 30 日止，移工可依專案申請入境，實施時間如經指揮官指示，得延長、變更或提前終止專案計畫各階段之實施。

**Đáp:** Từ khi Kế hoạch nhập cảnh theo phương án được thực hiện cho đến ngày 30/6/2022, lao động nước ngoài có thể xin nhập cảnh theo phương án, theo sự chỉ thị của người chỉ đạo, thời gian thực thi có thể kéo dài, thay đổi hoặc chấm dứt sớm hơn.

**問題二：移工入境前須辦理那些防疫措施？**

#### **Câu hỏi 2: Trước khi nhập cảnh Đài Loan, người lao động phải thực hiện những biện pháp phòng dịch nào?**

**回答：**移工須檢附母國主管機關查核合格之外國人力仲介公司防疫計畫證明文件送我國駐外使館、代表處，申請來臺工作簽證；並完成以下防疫措施：

**Đáp:** Người lao động cần phải kèm theo Giấy xác nhận kế hoạch phòng dịch của công ty môi giới nhân lực nước ngoài đã được cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại xác nhận, gửi đến Đại sứ quán hoặc cơ quan đại diện của Đài Loan trú tại nước ngoài để xin visa lao động tại Đài Loan, đồng thời hoàn thành các biện pháp phòng, chống dịch như sau:

一、移工進入訓練所受訓 3 日前，應至經我國指揮中心認可之檢驗機構辦理 PCR 檢驗，且檢驗結果須為陰性。

Trước 3 ngày vào Trung tâm đào tạo để được đào tạo, người lao động phải đến cơ quan xét nghiệm đã được Trung tâm Chỉ đạo phòng



chống dịch bệnh Trung ương của Đài Loan chấp thuận để xét nghiệm PCR, và kết quả xét nghiệm phải âm tính.

- 二、移工於入境前，建議完整接種經世界衛生組織(WHO)緊急使用清單(Emergency Use Listing)所列 COVID-19 疫苗種類，或經我國衛生主管機關緊急使用授權之 COVID-19 疫苗種類。

Trước khi nhập cảnh, khuyến nghị người lao động nên tiêm chủng đầy đủ loại vắc xin COVID-19 có trong Danh sách Sử dụng Khẩn cấp (Emergency Use Listing) của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), hoặc loại vắc xin COVID-19 được cơ quan y tế Đài Loan cho phép sử dụng khẩn cấp.

- 三、移工應於登機前 7 日落實自主健康管理措施，並於登機入境我國 72 小時前，再次辦理 PCR 檢驗，且檢驗結果須為陰性，另檢驗完成至登機前應採一人一室隔離，不得離開隔離處所。

Người lao động nên thực hiện biện pháp tự theo dõi sức khỏe trước khi lên máy bay 7 ngày, và trong vòng 72 giờ trước khi lên máy bay đến Đài Loan phải xét nghiệm PCR thêm một lần nữa, kết quả phải âm tính. Ngoài ra, trong khoảng thời gian sau khi xét nghiệm cho đến khi lên máy bay, nên cách ly một người một phòng và không được rời khỏi cơ sở cách ly.

**問題三：移工入境後須如何辦理檢疫及自主健康管理？**

**Câu hỏi 3: Sau khi nhập cảnh, người lao động phải kiểm dịch và tự theo dõi sức khỏe như thế nào?**

回答：移工入境後的防疫措施分有 2 階段：

Đáp: Biện pháp phòng, chống dịch sau khi lao động nước ngoài nhập cảnh được chia thành 2 giai đoạn:

- 一、第 1 階段：移工於機場入境時須辦理 1 次 PCR 檢驗並入住集中檢疫所 14 日，檢疫結束前須再辦理 1 次 PCR 檢驗，並銜接自主健康管理，續住集中檢疫所 7 日。自主健康管理期間須辦理

1 次快篩並配合集中檢疫所之出入規範。

Giai đoạn 1: Lúc nhập cảnh tại sân bay, người lao động phải xét nghiệm PCR và cách ly 14 ngày tại cơ sở kiểm dịch tập trung, trước khi kết thúc cách ly phải xét nghiệm PCR thêm một lần nữa và tiếp theo đó là tự theo dõi sức khỏe, tiếp tục ở tại cơ sở kiểm dịch tập trung 7 ngày. Trong khoảng thời gian tự theo dõi sức khỏe phải sàng lọc nhanh 1 lần và phải phối hợp quy định ra vào của cơ sở kiểm dịch tập trung.

二、第 2 階段：將視第 1 階段執行成效，放寬產業類檢疫得至防疫旅宿、自主健康管理須至指定地點。

Giai đoạn 2: Tùy thuộc vào hiệu quả của giai đoạn đầu thực hiện, nói lỏng kiểm dịch đối với ngành sản xuất, người lao động được ở tại khách sạn phòng dịch, còn tự theo dõi sức khỏe thì phải đến địa điểm được chỉ định.

**問題四：移工在入境後須如何辦理 PCR 或快篩？**

**Câu hỏi 4: Sau khi nhập cảnh, người lao động phải xét nghiệm PCR hoặc sàng lọc nhanh như thế nào?**

回答：移工於機場入境時及檢疫結束前各辦理一次 PCR(共計應辦理 2 次 PCR)，另於自主健康管理期間辦理一次快篩。

Đáp: Lúc nhập cảnh sân bay và trước khi kết thúc cách ly, người lao động đều phải xét nghiệm PCR (tổng cộng 2 lần), ngoài ra, còn có thêm một lần sàng lọc nhanh trong thời gian tự theo dõi sức khỏe.

**問題五：移工是否須支付入境後辦理之檢疫及自主健康管理相關費用？**

**Câu hỏi 5: Người lao động có phải trả chi phí liên quan về cách ly kiểm dịch và tự theo dõi sức khỏe sau khi nhập cảnh hay không?**

回答：檢疫及自主健康管理期間入住集中檢疫所或本部指定地點費用、前往本部指定地點之交通費用、檢疫後之 PCR 費用及自主健康管理期間快篩費用，由雇主負擔或政府支應，移工無須負擔任何費用。

Đáp: Chi phí trong thời gian cách ly và tự theo dõi sức khỏe ở cơ sở kiểm dịch tập trung hoặc địa điểm được Bộ Lao động chỉ định, chi phí giao thông đi đến địa điểm Bộ Lao động chỉ định, chi phí xét nghiệm PCR sau khi cách ly và sàng lọc nhanh trong thời gian tự theo dõi sức khỏe, đều do chủ thuê chi trả hoặc chính phủ hỗ trợ, người lao động không cần phải trả bất kỳ chi phí nào.

**問題六：為何要購買移工確診 COVID-19 商業保險？於何時購買？**

**Câu hỏi 6: Tại sao phải mua bảo hiểm thương mại dành cho lao động nước ngoài bị nhiễm Covid-19. Phải mua khi nào?**

回答：為分擔雇主所負擔之風險，雇主應於移工入境前，為移工購買確診 COVID-19 隔離治療保險，並於移工入境前上傳已投保之證明文件至本部入出國移工機場關懷服務網站。

Đáp: Để chia sẻ những rủi ro mà chủ sử dụng lao động phải gánh chịu, trước khi người lao động nước ngoài nhập cảnh, chủ thuê nên mua bảo hiểm điều trị cách ly dành cho lao động nước ngoài bị nhiễm COVID-19, và tải giấy xác nhận đã tham gia bảo hiểm lên Trang web phục vụ và quan tâm tại sân bay quốc tế dành cho lao động nước ngoài của Bộ Lao động trước khi người lao động nhập cảnh.

**問題七：保險內容為何？保費是否需由移工負擔？**

**Câu hỏi 7: Nội dung bảo hiểm gồm những gì? Phí bảo hiểm có phải do lao động nước ngoài chi trả hay không?**

回答：保險內容視雇主與保險業者間契約而定，可由雇主或移工任一方購買保險，但如係由移工自行購買個人保險，雇主應全額無償墊付保費並放棄保費請求權。

Đáp: Nội dung bảo hiểm phụ thuộc vào hợp đồng giữa chủ sử dụng lao động và công ty bảo hiểm, có thể do chủ sử dụng lao động hoặc lao động nước ngoài mua bảo hiểm, nhưng nếu do lao động nước ngoài tự mua bảo hiểm cá nhân, chủ thuê nên ứng trước toàn bộ chi trả phí bảo hiểm và từ bỏ quyền đòi lại phí mua bảo hiểm..

**問題八：移工自主健康管理期間可否外出？**

**Câu hỏi 8: Trong thời gian tự theo dõi sức khỏe, người lao động có được đi ra ngoài hay không?**

**回答：**僅得因就醫或緊急事故外出，且採實名制管理，須有專人負責接送及全程陪同，並應落實雇主指引及其他防疫措施。

**Đáp:** Chỉ được ra ngoài để điều trị y tế hoặc có việc khẩn cấp, đồng thời áp dụng biện pháp quản lý đăng ký tên thật, phải có người phụ trách đưa đón và đồng hành trong suốt quá trình người lao động đi ra ngoài, đồng thời thực hiện Hướng dẫn ứng phó dịch Covid-19 dành cho chủ sử dụng lao động và các biện pháp phòng, chống dịch khác.

## 肆、仲介篇

### Phần IV. Công ty môi giới

**問題一：外國仲介公司何時可以輸出移工來臺？**

**Câu hỏi 1: Công ty môi giới nhân lực nước ngoài khi nào có thể đưa người lao động sang Đài Loan?**

**回答：**自專案引進計畫實施日至 111 年 6 月 30 日止，專案辦理移工引進。另實施時間如經指揮官指示，得延長、變更或提前終止專案計畫各階段之實施。

**Đáp:** Từ khi kế hoạch nhập LĐNN theo phương án đặc biệt được thực hiện cho đến ngày 30/6/2022, có thể đưa lao động nước ngoài sang Đài Loan theo phương án. Ngoài ra, theo sự chỉ thị của người chỉ đạo, thời gian thực thi có thể kéo dài, thay đổi hoặc chấm dứt sớm hơn.

**問題二：外國人力仲介公司需要辦理哪些防疫措施？**

**Câu hỏi 2: Công ty môi giới nhân lực nước ngoài cần thực hiện những biện pháp phòng, chống dịch nào?**

**回答：**

**Đáp:**

一、外國人力仲介公司應訂有防疫計畫，經該國主管機關查核符合規範後，並出具證明文件，後續移工應檢附證明文件送我國駐外使館、代表處，作為申請來臺工作簽證之憑據；但於專案計畫實施日前，已申獲簽證且尚在簽證效期內之移工，免附。

Công ty môi giới nhân lực nước ngoài nên đặt ra kế hoạch phòng, chống dịch, sau khi cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đó kiểm tra đã phù hợp các quy định thì sẽ cấp giấy chứng nhận, sau đó, người lao động cầm giấy chứng nhận nộp cho Đại sứ quán, Văn phòng đại

diện của Đài Loan để xin Visa lao động tại Đài Loan, tuy nhiên, trước khi thực hiện kế hoạch của phương án này, những người lao động đã xin được thị thực và thị thực vẫn còn hiệu lực thì miễn kèm theo giấy chứng nhận.

二、移工進入訓練所受訓 3 日前，應至經我國指揮中心認可之檢驗機構辦理 PCR 檢驗，且檢驗結果須為陰性。

Trước 3 ngày vào Trung tâm đào tạo để được đào tạo, người lao động phải đến cơ quan xét nghiệm đã được Trung tâm Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Trung ương của Đài Loan chấp thuận để xét nghiệm PCR, và kết quả xét nghiệm phải âm tính.

二、移工於入境前，建議完整接種經世界衛生組織(WHO)緊急使用清單(Emergency Use Listing)所列 COVID-19 疫苗種類，或經我國衛生主管機關緊急使用授權之 COVID-19 疫苗種類。

Trước khi nhập cảnh, khuyến nghị người lao động được nên tiêm chủng đầy đủ loại vắc xin COVID-19 có trong Danh sách Sử dụng Khẩn cấp (Emergency Use Listing) của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), hoặc loại vắc xin COVID-19 được cơ quan y tế Đài Loan cho phép sử dụng khẩn cấp.

三、移工應於登機前 7 日落實自主健康管理措施，並於登機入境我國 72 小時前，再次辦理 PCR 檢驗，且檢驗結果須為陰性，另檢驗完成至登機前應採一人一室隔離，不得離開隔離處所。

Người lao động nên thực hiện biện pháp tự theo dõi sức khỏe trước khi lên máy bay 7 ngày, và trong vòng 72 giờ khi lên máy bay đến Đài Loan phải xét nghiệm PCR thêm một lần nữa, và kết quả phải âm tính. Ngoài ra, trong khoảng thời gian sau khi xét nghiệm cho đến khi lên máy bay, nên cách ly một người một phòng, không được rời khỏi cơ sở cách ly.

**問題三：外國人力仲介公司訂定的防疫計畫須包括哪些事項？**

**Câu hỏi 3: Kế hoạch phòng, chống dịch do công ty môi giới nhân lực nước ngoài đặt ra cần phải có những hạng mục gì?**

**回答：**

**Đáp:**

一、外國人力仲介公司辦理移工職前訓練之場所，同一時段訓練人數及所安排住宿地點之居住人數應減少 50%，住宿地點每房居住人數不得超過 6 人。

Nơi đào tạo lao động nước ngoài trước khi làm việc của công ty môi giới nhân lực nước ngoài, phải giảm 50% số người được đào tạo trong cùng một thời gian và số lượng người tại nơi lưu trú, tại nơi lưu trú, mỗi phòng không được quá 6 người.

二、外國仲介公司應安排移工前往所屬來源國政府提供並經我國指揮中心同意之核酸檢測(PCR)檢驗機構名單。

Công ty môi giới nhân lực nước ngoài nên sắp xếp cho lao động nước ngoài đến cơ quan kiểm tra xét nghiệm axit nucleic (PCR) nằm trong danh sách của chính phủ xuất khẩu lao động cung cấp và được sự chấp thuận của Trung tâm chỉ đạo phòng chống dịch bệnh của Đài Loan.

三、外國仲介公司應安排移工於登機前 72 小時內有一人一室隔離處所。

Công ty môi giới nhân lực nước ngoài nên sắp xếp chỗ cách ly một người một phòng cho người lao động trong vòng 72 giờ trước khi lên máy bay.

**問題四：外國仲介公司辦理移工訓練要注意哪些防疫事宜？**

**Câu hỏi 4. Công ty môi giới nhân lực nước ngoài cần chú ý những vấn đề phòng, chống dịch như thế nào khi đào tạo lao động nước ngoài?**

**回答：**配合防疫需求，移工進入訓練所 3 日前，應至經我國指揮中心認可之檢驗機構辦理 PCR 檢驗，且檢驗結果須為陰性，且同一時段訓練人數及住宿人數減少 50%，且每房居住人數不得超過 6 人。

**Đáp:** Phối hợp nhu cầu phòng, chống dịch, trước 3 ngày vào Trung tâm đào tạo, người lao động phải đến cơ quan xét nghiệm đã được Trung tâm Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Trung ương của Đài Loan chấp nhận để xét nghiệm PCR, và kết quả xét nghiệm phải âm tính, và phải giảm 50% số người được đào tạo trong cùng một thời gian và số lượng người tại nơi lưu trú, tại nơi lưu trú, mỗi phòng không được quá 6 người.

**問題五：外國仲介公司辦理移工出國，要辦理哪些防疫事宜？**

**Câu hỏi 5: Công ty môi giới nhân lực nước ngoài cần phải xử lý những vấn đề phòng, chống dịch như thế nào khi đưa lao động nước ngoài xuất cảnh?**

**回答：**

**Đáp:**

一、移工應於登機前 7 日落實自主健康管理措施，並於登機入境我國 72 小時前，再次至經我國指揮中心認可之檢驗機構辦理 PCR 檢驗，且檢驗結果須為陰性。

Lao động nước ngoài phải thực hiện biện pháp tự theo dõi sức khỏe trước khi lên máy bay 7 ngày, và xét nghiệm PCR tại cơ quan xét nghiệm được Trung tâm Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Trung ương của Đài Loan chấp nhận trong vòng 72 giờ trước khi lên máy bay, kết quả xét nghiệm phải âm tính.

二、移工檢驗完成至登機前應採一人一室隔離，不得離開隔離處所。Trong khoảng thời gian sau khi xét nghiệm cho đến khi lên máy bay, người lao động phải được cách ly một phòng một người, và không được rời khỏi nơi cách ly.



**問題六：外國仲介公司如上傳不實資料，會有甚麼處罰？**

**Câu hỏi 6: Nếu công ty môi giới nhân lực nước ngoài nộp thông tin sai sự thật sẽ bị xử phạt như thế nào?**

**回答：**如外國仲介公司有提供不實接種疫苗資料及 PCR 檢驗報告，經查證屬實，本部將依私立就業服務機構許可管理辦法第 31 條第 1 項第 6 款規定廢止認可。

**Đáp:** Nếu công ty môi giới nhân lực nước ngoài cung cấp kết quả xét nghiệm PCR và thông tin tiêm chủng vaccine sai sự thật, sau khi xác minh, Bộ Lao động sẽ Thu hồi Giấy chứng nhận theo Quy định ở điểm 6 khoản 1 Điều 31 Biện pháp quản lý của Cơ quan dịch vụ việc làm tư nhân.

**問題七：外國仲介公司輸出的移工入境後確診，是否會被停權？**

**Câu hỏi 7: Người lao động được công ty môi giới nhân lực nước ngoài đưa sang Đài Loan làm việc bị nhiễm Covid-19 sau khi nhập cảnh, công ty có bị đình chỉ hoạt động hay không?**

**回答：**倘移工入境後發生確診，經疫調有移工未落實國外防疫措施，或發生群聚感染情事(同一訓練所同一時段有 2 名以上移工確診)，將暫停該國外仲介辦理移工來臺業務。

**Đáp:** Nếu lao động nước ngoài bị nhiễm Covid-19 sau khi nhập cảnh, sau khi điều tra, phát hiện người lao động không thực hiện đúng các biện pháp phòng, chống dịch ở nước ngoài, hoặc xảy ra vụ lây nhiễm cụm (cùng một cơ sở đào tạo, cùng một khung thời gian có trên 2 người lao động bị nhiễm bệnh), sẽ đình chỉ hoạt động kinh doanh của công ty này.

**問題八：外國仲介公司輸出的移工入境後確診被停權，如何恢復輸出？**

**Câu hỏi 8: Người lao động của Công ty môi giới nhân lực nước ngoài bị nhiễm Covid-19 sau khi nhập cảnh Đài Loan khiến công ty bị đình**

**chỉ hoạt động, vậy công ty khi nào mới được phép đưa lao động nước ngoài xuất cảnh trở lại?**

**回答：**受處罰之外國仲介公司，應提出改善計畫，經該國政府衛生及勞動單位確認其防疫措施已改善，且出具已無 COVID-19 疫情之證明，報經指揮中心同意後，才可恢復輸出。

**Đáp:** Công ty môi giới nhân lực nước ngoài bị xử phạt nên đề xuất kế hoạch cải thiện, sau khi cơ quan lao động và y tế của chính phủ nước đó xác nhận các biện pháp phòng, chống dịch của công ty đã được cải thiện, và có cấp giấy chứng nhận không có dịch COVID-19, sau khi trình lên và được Trung tâm Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Trung ương của Đài Loan đồng ý mới có thể được xuất khẩu lao động trở lại.

**問題九：國內仲介公司如果提供上傳不實資料，有什麼罰則？**

**Câu hỏi 9: Nếu công ty môi giới nhân lực trong nước cung cấp thông tin không đúng sự thật sẽ bị xử phạt như thế nào?**

**回答：**若上傳不實之疫苗接種證明，將以提供不實申請資料論處，仲介公司將處 30 萬元至 150 萬元罰鍰，並處 1 年以下停業處分。

**Đáp:** Nếu tải lên Giấy chứng nhận tiêm chủng vaccine không đúng sự thật, sẽ bị xử phạt với lý do là cung cấp hồ sơ giả, công ty môi giới sẽ bị phạt từ 300 ngàn đến 1,5 triệu Đài tệ, đồng thời bị đình chỉ kinh doanh dưới 1 năm.